

Bản án số: 115/2022/HS - ST
Ngày: 21/11/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Chức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thế Hanh – Ông Nguyễn Xuân Trường

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Dương Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở TAND huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 108/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2022/QĐST – HS ngày 31/10/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tạ Văn T1**, Tên gọi khác: Không;

Sinh năm 1990; Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: thôn LY, xã HV, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Chức vụ: Không;

Bố: Tạ Văn T2, sinh năm 1965;

Mẹ: Dương Thị L, sinh năm 1971;

Vợ: Dương Thị H1, sinh năm 1994;

Con: Có 03 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2020;

Gia đình có 02 anh em, Bị cáo là con thứ nhất;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/6/2022 – có mặt tại phiên tòa

- **Bị hại:** Anh Tạ Văn Đ1, sinh năm 1999 (đã chết)

- **Đại diện hợp pháp của bị hại:**

- Ông Tạ Văn H2, sinh năm 1972 (bố đẻ anh Đ1) – có mặt

- Bà Nguyễn Thị T3, sinh năm 1975 (mẹ đẻ anh Đ1) – vắng mặt
Địa chỉ: thôn LY1, xã HV, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.
- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**
- Anh Tạ Văn T2, sinh năm 1965 – có mặt
Địa chỉ: thôn LY, xã HV, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 15/4/2022, Tạ Văn T1 - sinh năm 1990 ở thôn LY, xã HV, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang (có giấy phép lái xe mô tô hạng A1) sau khi ăn cơm, uống rượu ở nhà bố mẹ vợ ở thôn LY1, xã HV, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang xong điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98D1-587.31 đi trên đường tỉnh lộ 288 hướng Ủy ban nhân dân (UBND) xã HV, huyện Hiệp Hòa đi ngã tư xã TS, huyện Hiệp Hòa để về nhà. Khi đi đến địa phận thôn LY1, xã HV do trời tối nên xe mô tô do T1 điều khiển lấn sang làn đường bên trái và đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 98D1-682.71 do anh Tạ Văn Đ1, sinh năm 1999 ở thôn LY1, xã HV, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang đang đi trên phần đường bên trái ngược chiều với chiều xe mô tô của T1. Hậu quả, T1 và anh Đ1 bị thương được đưa đi cấp cứu, sau đó anh Đ1 chết.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Mặt đường được trải nhựa phẳng, rộng 7,3m, chia thành hai chiều xe chạy, lề đường bên phải rộng 0,9m, lề đường bên trái rộng 0,97m. lấy hướng trái phải theo hướng UBND xã TS đi UBND xã HV. Trên mặt đường có:

- + Xe mô tô biển số 98D1-682.71 đổ nghiêng phải trên mặt đường, để lại dấu vết trượt xước ký hiệu số 5, chiều hướng xã TS đi UBND xã HV, dài 29,9m, điểm đầu vết cách mép đường phải 1,45m, thuộc phần đường bên phải theo hướng xã TS đi UBND xã HV.

- + Xe mô tô biển số 98D1-587.31 ở tư thế đứng trên mặt đường (dụng chân chống phụ), đầu xe hướng xã TS, trục bánh trước cách mép đường phải 6,16m, trục bánh sau cách mép đường phải 5,8m, cách cột điện ký hiệu 1.5/TBA Lạc Yên là 17,92m.

- + Dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số 3, kích thước (7,27 x 0,49)m, chiều hướng UBND xã HV đi xã TS, đầu vết cách mép đường phải 2,85m, thuộc phần đường bên phải theo hướng xã TS đi UBND xã HV.

- + Dấu vết dầu dạng bắn trên mặt đường ký hiệu số 4, chiều hướng xã TS đi UBND xã HV, có chiều dài 16,24m, điểm đầu vết cách mép đường phải 2,2m, điểm cuối vết hướng ra vị trí xe mô tô biển số 98D1 - 682.71 đổ, cách mép đường phải 1,48m.

+ Dấu vết mảnh nhựa vỡ trên mặt đường ký hiệu số 9, hướng xã TS đi UBND xã HV, kích thước (0,30 x 0,27)m, cách mép đường phải 0,07m, cách cột điện ký hiệu 1.5/TBA Lạc Yên là 17,62m.

Kết quả khám xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 587.31:

Gương chiếu hậu bên trái bị vỡ, khuyết phần mặt gương để lại chân gương, cần gương và một phần ốp nhựa phía sau gương; chân gương có thể xoay tròn. Gương chiếu hậu bên phải chân gương có thể xoay tròn, ốp nhựa mặt gương bị chà sát nhựa trên diện (9x70cm; tay gương bị chà sát kim loại trên diện (02x0,9)cm. Đầu tay nắm bên phải có vết chà sát kim loại trên diện (6x1)cm, tay nắm bị đẩy cong hướng từ trước về sau từ trái qua phải. Mặt ngoài phía trước đầu tay phanh có vết chà sát kim loại kích thước (1x1)cm, ốp nhựa mặt đèn xi nhan trước bên trái bị khuyết; ốp nhựa tại vị trí chân gương chiếu hậu bên trái bị nứt, vỡ, mặt ngoài bám dính chất màu đen nghi cao su trên diện (8x4)cm, Chấn bụn bánh trước phía trước tại vị trí ốp giảm sóc trước bên trái, cách mặt đất 45cm có vết chà sát nhựa, chùi sạch bụi đất trên diện (9,5x2)cm. Đầu giảm sóc trước bên trái phần mặt ngoài và phía dưới; mặt ngoài đầu ốc nối giữa giảm sóc trước bên trái với bánh xe và mặt ngoài thanh kim loại tay phanh có dấu vết chà sát kim loại bám dính chất màu đen nghi cao su trên diện (8x8)cm. Bánh xe trước ở trạng thái hết hơi.

Mặt ngoài phía trước tay nắm bên trái tại vị trí cách mặt đất 90cm có dấu vết thủng, rách cao su và chà cao su và chà sát trên diện (5x2)cm, tay nắm bị đẩy cong hướng từ trước và sau từ trái qua phải. Cánh yếm bên trái bị nứt, vỡ, khuyết phía dưới và phần giữa cánh yếm; mặt ngoài phía trước có dấu vết chà sát nhựa chùi sạch bụi đất bám dính chất màu đen nghi cao su trên diện (42x10)cm. Cần tăng số bị đẩy cong hướng từ trước về sau từ trái qua phải ép sát vào thân máy để lộ phần mặt ngoài có dấu vết chà sát kim loại trên diện (5x0,5)cm. Để chân chính bên trái bị khuyết, phần thanh kim loại còn lại bị đẩy cong hướng từ trước và sau từ trái qua phải. Mặt ngoài lốc máy trước tại vị trí cách mặt đất 30cm ở bên trái có dấu vết chà sát kim loại, thủng trên diện (3,2x1,5)cm. Ốp mặt nạ phía trước đầu xe, vị trí cách mặt đất 86cm có vết nứt, vỡ nhựa theo chiều ngang dài 09cm. Mặt ngoài cần phanh chân có vết chà sát kim loại trên diện (3x1)cm. Để chân chính bên phải bị đẩy cong hướng từ trước về sau từ phải qua trái, đầu để chân có vết chà sát kim loại kích thước (1x1)cm. Hệ thống phanh chân còn hiệu lực, phanh tay không còn hiệu lực. Hệ thống đèn pha, đèn xi nhan bên phải phía trước, phía sau còn hoạt động; đèn xi nhan bên trái phía trước bị hỏng, phía sau không hoạt động. Còi còn hiệu lực.

Kết quả khám xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 682.71:

Xe mô tô không có gương chiếu hậu. Tay nắm bên trái bị đẩy cong hướng từ trước về sau, từ trái qua phải; đầu tay nắm có dấu vết chà sát kim loại trên diện (12x9)cm. Ốp nhựa mặt đồng hồ bị đập, vỡ không rõ hình. Hệ thống đèn pha, đèn xi nhan bên trái, mặt nạ phía trước đầu xe bị vỡ, khuyết. Phần đầu tay nắm bên phải bị chà sát kim loại trên diện (9x1,2)cm. Phần đầu phanh tay bị gãy, khuyết, phần mặt ngoài phía trước bị chà sát kim loại trên diện (3x1)cm. Ốp nhựa đèn xi nhan trước

bên phải bị vỡ, khuyết 1/2 phía trên, phần bóng đèn bị khuyết; mặt ngoài phần còn lại ốp nhựa của đèn và ốp nhựa chân gương chiếu hậu bên phải bị chà sát trên diện (12x5)cm. Chấn bụn bánh trước phía trước có dấu vết nứt, vỡ kích thước dài 12cm, đầu chấn bụn có dấu vết chà sát nhựa mặt ngoài kích thước (5x4,5)cm. Giảm sóc trước bánh trước bên trái bị đẩy cong biến dạng hướng từ trước về sau, phần kim loại ốp ngoài chân giảm sóc bị khuyết. Mặt ngoài bên trái má lốp bánh trước cách chân van 37cm theo chiều ngược kim đồng hồ có vết chà sát cao su trên diện (17x3)cm. Cánh yếm bên trái bị khuyết khỏi xe. Cần số tiến bị đẩy cong hướng từ trước về sau, từ trái sang phải, mặt ngoài có dấu vết chà sát kim loại trên diện (11x2)cm. Cần số tiến bị đẩy cong hướng từ trước về sau, từ phải qua trái để lộ phần mặt ngoài có dấu vết chà sát kim loại trên diện (11x2)cm, cần số lùi bị đẩy cong hướng từ trái qua phải ép sát vào thân xe. Đẻ chân chính bên trái bị đẩy cong hướng từ trước và sau từ trái qua phải để lộ phần mặt ngoài có dấu vết chà sát kim loại trên diện (11,5x2)cm. Mặt ngoài lốc máy bên trái tại vị trí cách mặt đất 31cm có dấu vết chà sát kim loại, thùng trên diện (4x3)cm. Mặt ngoài cánh yếm bên phải tại vị trí cách mặt đất 70cm có dấu vết chà sát nhựa trên diện (10x1,5)cm. Mặt ngoài đẻ chân phanh có dấu vết chà sát kim loại kích thước (3x0,5)cm. Đẻ chân chính bên phải bị đẩy cong hướng từ dưới lên trên từ phải qua trái, phần đầu có dấu vết chà sát kim loại, cao su trên diện (3,5x3,5) cm. Mặt ngoài đuôi ống xả vị trí cách mặt đất 34cm có dấu vết chà sát kim loại kích thước (3,5x2) cm. Mặt ngoài bên phải yên xe có vết rách nhựa, chà sát trên diện (10,5x4)cm. Phanh chân còn hiệu lực. Hệ thống đèn pha, đèn xi nhan bị hỏng.

Tại Bản kết luận giám định số 994/KL-KTHS ngày 11/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“1. - Dấu vết lõm, trượt xước kim loại hướng từ trước ra sau ở cụm chi tiết hãm phanh bánh trước và dấu vết vỡ, trượt xước kim loại ở đầu dưới giảm sóc trước bên trái của xe mô tô biển số 98D1 - 682.71 (ảnh số 13 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) phù hợp với dấu vết nứt, vỡ cánh yếm bên trái và dấu vết lõm, khuyết, trượt xước kim loại, hướng từ trước ra sau ở bên trái vỏ máy cần số trước, đẻ chân trước bên trái của xe mô tô biển số 98D1 - 587.31 (ảnh số 14, 15, 16 bản ảnh khám nghiệm phương tiện).

- Dấu vết lõm, khuyết, trượt xước kim loại, hướng từ trước ra sau ở bên trái vỏ máy, cần số trước, đẻ chân trước bên trái của xe mô tô biển số 98D1 - 682.71 (ảnh số 15, 16 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) phù hợp với dấu vết lõm, chùn cong, trượt xước kim loại, dính chất màu đen, hướng từ trước ra sau ở cụm chi tiết hãm phanh bánh trước và đầu dưới giảm sóc trước bên trái của xe mô tô biển số 98D1 - 587.31 (ảnh số 12 bản ảnh khám nghiệm phương tiện).

2. Dấu vết trượt xước mặt đường ký hiệu số 5 phù hợp với quá trình va chạm, xe mô tô biển số 98D1 - 682.71 đổ nghiêng phải, văng rẽ trên mặt đường tạo nên.

- Dấu vết dầu bắn ký hiệu số 4 phù hợp với quá trình va chạm, giảm sóc trước bên trái và vỏ máy bên trái của xe mô tô biển số 98D1 - 682.71 vỡ, thùng dầu ở bên trong bắn, rơi trên mặt đường tạo nên.

- Dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số 3 phù hợp với quá trình sau va chạm, xe mô tô biển số 98D1 - 587.31 đổ nghiêng phải, rê trượt trên mặt đường tạo nên.

3. Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 98D1 - 682.71 với xe mô tô biển số 98D1 - 587.31 trên mặt đường, tại trước điểm đầu dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số 3 và số 5 (vị trí đầu dấu vết dầu bắn ký hiệu số 4), thuộc phân đường bên phải theo hướng xã TS - UBND xã HV.

4. Không đủ căn cứ để xác định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm qua dấu vết cơ học”.

Kết quả khám nghiệm tử thi Tạ Văn Đ1:

Vùng đỉnh trái có vết rách da, bờ mép không gọn, còn cầu tổ chức, kích thước (04x02)cm, lóc da về phía trên vết thương. Vùng mặt có nhiều vết sây sát da trên diện (16x15) cm. Vùng ngực phải có diện sây sát da, kích thước (11x7,2)cm. Vùng ngực trái, vai trái có diện sây sát da, bầm tím, kích thước (20x12)cm. Phía sau vai trái có diện sây sát da, kích thước (5,5x04)cm. Mặt sau cổ, vai phải có diện sây sát da, kích thước (18x04)cm. Cổ tay, mu bàn ngón tay phải có diện sây sát, rách da, kích thước (19x11)cm. Mặt sau khuỷu tay, cẳng tay phải, cánh tay phải có diện sây sát da, kích thước (35x11)cm. Mặt sau 1/3 dưới cánh tay, khuỷu tay, 1/3 trên cẳng tay trái có diện sây sát da, kích thước (21x05)cm. Cổ tay, mu bàn ngón tay trái có diện sưng nề, xây xát, rách da, kích thước (20,5x13) cm. Mặt sau mông trái có diện sây sát da, kích thước (17x05)cm. Sưng nề, biến dạng đùi phải. Mặt sau ngoài đùi phải có diện sây sát da, bầm tím, kích thước (32x16)cm. Sờ nắn thấy gãy kín 1/3 giữa xương đùi phải. Mặt trước gối phải có diện sây sát da, kích thước (06x03)cm. Mặt trong 1/3 dưới cẳng chân phải có diện sây sát da, kích thước (05x4,5)cm. Mặt ngoài cổ chân, mu bàn chân phải có diện sây sát da, kích thước (14x06)cm. Phía trên gối trái có diện sây sát da, bầm tím, kích thước (06x1,5)cm. Mặt trước ngoài cổ chân, mu bàn ngón chân trái có diện sây sát da, kích thước (16x11)cm.

Khám trong: Kiểm tra vết rách da vùng đỉnh trái thấy: Bầm tụ máu tổ chức dưới da. Vỡ lún xương hộp sọ vùng đỉnh trái, qua đường vỡ máu đỏ vẫn rỉ ra

Tại Bản kết luận giám định số 819/KL-KTHS ngày 16/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“Nguyên nhân chết của Tạ Văn Đ1 do đa chấn thương: Chấn thương sọ não, gãy kín xương đùi phải. Cơ chế hình thành thương tích trên cơ thể Tạ Văn Đ1: Tổn thương sưng nề, biến dạng, bầm tím, sây sát, rách da được hình thành do tiếp xúc với vật tày, bề mặt không nhẵn theo chiều hướng khác nhau tạo nên. Tổn thương vỡ xương sọ, gãy xương đùi do tiếp xúc với vật tày, lực tác động mạnh tạo nên”.

Quá trình điều tra, Tạ Văn T1 khai nhận đã sử dụng rượu bia trước khi điều khiển xe mô tô kiểm soát 98D1-587.31 tham gia giao thông và gây tai nạn cho anh Tạ Văn Đ1. Tiến hành đo nồng độ cồn của T1 lúc 22 giờ 41 phút ngày 15/4/2022, kết quả nồng độ cồn trong khí thở của T1 là 1,023mg/L.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm ngày 22/4/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang xác định: Định lượng Ethanol (cồn) trong máu của anh Tạ Văn Đ1 là 30,8mg/dL. Quá trình xác minh, anh Đ1 chưa có giấy phép lái xe mô tô.

Về vật chứng: Xe mô tô biển kiểm soát 98D1-587.31 là của Tạ Văn T1, chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98D1-587.31 là của anh Tạ Văn Đ1. Ngày 19/9/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho T1 và ông Tạ Văn H2, sinh năm 1972 (Bố đẻ anh Đ1).

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Tạ Văn T1 đã đến động viên, thăm hỏi và bồi thường số tiền 150.000.000 đồng cho bị hại do ông Tạ Văn H2, sinh năm 1972 ở thôn LY1, xã HV, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang (Bố đẻ anh Đ1) làm đại diện. Đến nay Ông H2 không yêu cầu bồi thường gì và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho T1. Đối với 02 xe mô tô bị hư hỏng do tai nạn giao thông, T1 và Ông H2 không yêu cầu bồi thường gì.

Tại Bản cáo trạng số 111/CT-VKS ngày 05 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Tạ Văn T1 về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo khai nhận T1 bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo đã sử dụng rượu trước khi lái xe, khi đi đường bị cáo đã đi ra giữa đường để đề phòng trường hợp người đi bộ thể dục đi ở đường. Bị cáo và bị hại là anh em họ hàng, bị hại phải gọi bị cáo là anh. Khi được nói lời sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông H2 trình bày: Gia đình bị cáo và gia đình ông là họ nội tộc, gia đình bị cáo là cảnh trên. Khi xảy ra tai nạn gia đình bị cáo đã xuống nhà hỏi thăm và bồi thường cho gia đình ông số tiền là 150 triệu đồng. Nay ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Ông đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông T2 trình bày: Sau khi xảy ra tai nạn, gia đình đã xuống nhà hỏi thăm và bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 150 triệu đồng. Nay ông không có yêu cầu gì đối với bị cáo về khoản tiền này. Ông đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo T1 3 năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 5 năm. Giao bị cáo cho UBND HV giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về vật chứng: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại là bà T3 vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, đã có đầy đủ lời khai của bà T3 trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp khác của bị hại là Ông H2 – bố đẻ bị hại có mặt nên việc bà T3 vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà T3.

[2] Về tội danh: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 15/4/2022, tại km17+400 đường tỉnh lộ 288 thuộc địa phận thôn LY1, xã HV, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang; Tạ Văn T1 (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô kiểm soát 98D1-587.31 trong tình trạng hơi thở có nồng độ cồn là 1,023 mg/L khí thở, đi không đúng phần đường, lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi của mình (vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ) đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 98D1-682.71 do anh Tạ Văn Đ1 (không có giấy phép lái xe mô tô, trong máu có nồng độ cồn là 30,8 mg/dL máu) điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả, anh Đ1 bị chết.

Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo theo tội danh và Điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.1] Về tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm những quy định về an T1 giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội. Do vậy cần xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[2.2] Về mức độ lỗi thì thấy:

Bị cáo đã có giấy phép lái xe nhưng trong quá trình tham gia giao thông đã không tuân thủ đúng các quy định về an T1 giao thông, cụ thể bị cáo đã sử dụng rượu bia trước khi lái xe, nồng độ cồn trong hơi thở vượt quá quy định cho phép. Trong vụ án này, anh Tạ Văn Đ1 là bị hại không có giấy phép lái xe, điều khiển xe máy khi trong người cũng có nồng độ cồn vượt quá quy định cho phép. Tại biên bản khám nghiệm hiện trường và các kết luận đều không ghi nhận dấu vết của phanh xe. Do đó có thể khẳng định trước

khi va chạm cả bị cáo và bị hại đều không sử dụng phanh xe để giảm tốc độ, tránh va chạm. Điều này khẳng định cả bị cáo và bị hại đều không làm chủ tốc độ của mình. Do vậy, cả bị cáo và bị hại đều có lỗi trong trường hợp này.

[2.3] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại để khắc phục hậu quả. Gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[2.4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[2.5] Từ những nhận định trên thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Tạ Văn T1 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo và bị hại là anh em họ hàng với nhau. Căn cứ vào Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 2, Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự và nghị quyết số 01/2022/NQ – HĐTP ngày 15/4/2022 về sử đổi, bổ sung nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo T1 có đủ điều kiện được hưởng án treo và chỉ cần cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, biết tuân thủ pháp luật, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150 triệu đồng. Nay gia đình bị hại không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho chiếc xe cho bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại là đúng pháp luật nên không đặt ra xem xét giải quyết lại. Đối với giấy phép lái xe là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50; Điều 65 của Bộ luật hình sự .

Xử phạt bị cáo Tạ Văn T1 3 (ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia

giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Tạ Văn T1 cho UBND xã HV, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng

- Về vật chứng: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô số AM 874631

- Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

- **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331; Điều 332, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo, Ông H2, ông T2 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà T3 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Cơ quan CSĐT – CA huyện Hiệp Hòa;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Lưu HSVA – VPTA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đặng Văn Chức